



Ký bởi: Ủy ban Nhân dân Quận 8  
Cơ quan: Thành phố Hồ Chí Minh  
Thời gian ký: 12.05.2021  
10:37:05 +07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 8    CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 124 /KH-UBND

Quận 8, ngày 12 tháng 5 năm 2021

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai công tác quản lý nhà nước về bưu chính, viễn thông,  
tần số vô tuyến điện trên địa bàn Quận 8 năm 2021**

Thực hiện Kế hoạch số 679/KH-STTTT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Sở Thông tin và Truyền thông thành phố về phối hợp quản lý nhà nước về bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2021,

Ủy ban nhân dân Quận 8 ban hành Kế hoạch triển khai công tác quản lý nhà nước về bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện trên địa bàn Quận 8 năm 2021, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:**

**1. Mục đích:**

- Tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân, các cơ sở kinh doanh trên địa bàn quận để nâng cao nhận thức và ý thức tự giác chấp hành các quy định pháp luật về bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện.
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về kinh doanh bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện trên địa bàn Quận 8.
- Theo dõi, đánh giá việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích tại Ủy ban nhân dân Quận 8.

**2. Yêu cầu:**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, hướng dẫn pháp luật liên quan đến việc kinh doanh bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện trên địa bàn Quận 8.
- Phát hiện, xử lý kịp thời những hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến việc kinh doanh bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện không đúng quy định pháp luật.
- Đảm bảo các hoạt động sản xuất, kinh doanh và sử dụng dịch vụ bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện được thực hiện đúng quy định pháp luật.

**II. NỘI DUNG THỰC HIỆN:**

**1. Thực hiện công tác tuyên truyền:**

Xây dựng kế hoạch tổ chức các đợt thông tin, tuyên truyền các quy định pháp luật liên quan đến việc kinh doanh và sử dụng dịch vụ bưu chính, viễn

thông, tần số vô tuyến điện đến các đối tượng người dân, doanh nghiệp. Nội dung tuyên truyền gồm có:

- Tuyên truyền việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn, an ninh trong cung ứng dịch vụ bưu chính (Phụ lục 1).
- Tuyên truyền các bước khi thực hiện dịch vụ Chuyển mạng giữ số (Phụ lục 2).
- Tuyên truyền các quy định liên quan đến công tác quản lý việc mua bán SIM và đăng ký thông tin thuê bao di động (Phụ lục 3).
- Tuyên truyền về việc quản lý và sử dụng các dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động (Phụ lục 4).
- Tuyên truyền về cách ngăn chặn tin nhắn rác, cuộc gọi rác (Phụ lục 5).
- Tuyên truyền về quy định thời gian đóng, mở cửa; quyền và nghĩa vụ; xử lý vi phạm hành chính của đại lý Internet và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Phụ lục 6).
- Tuyên truyền những quy định về việc sản xuất, kinh doanh và sử dụng tần số, thiết bị vô tuyến điện (Phụ lục 7).
- Tuyên truyền trạm BTS không gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người (Phụ lục 8).
- Tuyên truyền Cổng thông tin 1022 (Phụ lục 9).
- Tuyên truyền về hệ thống tổng đài khẩn cấp liên thông 113 - 114 - 115 (Phụ lục 10).

*(Đính kèm nội dung chi tiết của 10 Phụ lục).*

## **2. Thực hiện công tác kiểm tra, xử phạt:**

- Lĩnh vực bưu chính: Tổ chức kiểm tra, xử phạt các hành vi vi phạm quy định pháp luật về vật phẩm, hàng hóa không được gửi, chấp nhận, vận chuyển qua mạng bưu chính; về bảo đảm an toàn, an ninh trong cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính; về mạng bưu chính công cộng.
- Lĩnh vực dịch vụ viễn thông: Tổ chức kiểm tra các đại lý internet, các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; tổ chức kiểm tra, xử phạt các hành vi vi phạm quy định pháp luật về niêm yết giá cước dịch vụ viễn thông; về thực hiện các chương trình khuyến mại.
- Lĩnh vực hạ tầng viễn thông: Tổ chức kiểm tra, xử phạt các hành vi vi phạm quy định pháp luật về chia sẻ cơ sở hạ tầng viễn thông; về lập và thực hiện quy hoạch công trình viễn thông công cộng; về thiết kế, xây dựng, sử dụng công trình viễn thông; về sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật.

## **III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN:**

### **1. Giao Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin Quận 8:**



- Triển khai, hướng dẫn cơ sở hoạt động thông tin, tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về kinh doanh và sử dụng dịch vụ bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện.

- Tổ chức kiểm tra, xử phạt các hành vi vi phạm trên các lĩnh vực bưu chính, viễn thông; hạ tầng viễn thông.

- Phối hợp Phòng Quản lý đô thị Quận 8 báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Xây dựng kịp thời xử lý theo thẩm quyền các vướng mắc về lắp đặt, quản lý, sử dụng hộp thư tập trung, hệ thống cáp viễn thông, hệ thống thu, phát sóng trong các tòa nhà có nhiều chủ sử dụng trên địa bàn quản lý hành chính.

- Khai thác, quản lý dữ liệu; cập nhật các thông tin thanh tra, kiểm tra; thống kê số liệu trên hệ thống phần mềm quản lý bưu chính, viễn thông theo hướng dẫn nghiệp vụ của Sở Thông tin và Truyền thông thành phố.

- Chủ trì, phối hợp Trưởng Phòng Quản lý đô thị Quận 8 đôn đốc, theo dõi, tổng hợp các khó khăn vướng mắc của các cơ quan đơn vị trong hoạt động quản lý nhà nước trên lĩnh vực bưu chính viễn thông, tần số vô tuyến điện trên địa bàn Quận 8, báo cáo Thường trực Ủy ban nhân dân Quận 8 xem xét, giải quyết.

## **2. Giao Trưởng Phòng Quản lý đô thị Quận 8:**

- Phối hợp với các đơn vị chủ đầu tư công trình ngầm hóa tuyên truyền, phổ biến rộng rãi chủ trương của thành phố trước và trong khi thực hiện kế hoạch hạ ngầm cáp viễn thông trên địa bàn Quận 8.

- Xây dựng quy hoạch ngầm hạ tầng viễn thông vào các đồ án quy hoạch khu đô thị, khu dân cư mới trên địa bàn quận; đầu tư xây dựng các công trình cống, bể kỹ thuật hoặc hào, tuynel kỹ thuật để bố trí, lắp đặt các đường dây và đường ống kỹ thuật khi triển khai đầu tư các khu đô thị mới, khu nhà ở mới và các tuyến đường phố mới xây dựng hoặc cải tạo, mở rộng trên địa bàn.

- Thông báo kế hoạch cải tạo chỉnh trang vỉa hè, sửa chữa, nâng cấp mở rộng đường giao thông trước tháng 11 hàng năm cho Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giao thông Vận tải thành phố để có căn cứ hướng dẫn chủ đầu tư các dự án xây dựng kế hoạch hạ ngầm cáp phù hợp, đồng bộ với tiến độ thi công các dự án.

- Không thực hiện việc cấp phép cho các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thi công các công trình hạ ngầm cáp viễn thông trên địa bàn quận khi chưa có ý kiến thống nhất của Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát và xử lý các đơn vị vi phạm quy định về treo cáp, thu hồi cáp không đúng quy định trên các tuyến đường sau khi thực hiện hạ ngầm cáp viễn thông theo quy định.

- Phối hợp các Sở ngành liên quan giải quyết khiếu nại, kiểm tra và xử lý vi phạm trong quá trình thực hiện hạ ngầm cáp viễn thông; kiểm tra, xử lý vi phạm trong xây dựng các công trình hạ ngầm cáp viễn thông.

- Tiếp nhận và xử lý hồ sơ cấp phép xây dựng công trình trạm BTS khi có đề nghị của doanh nghiệp viễn thông; đảm bảo thời gian thẩm định, xử lý cấp phép xây dựng trạm BTS theo quy định.

- Tăng cường kiểm tra, xử lý công trình trạm BTS vi phạm quy định về Giấy phép xây dựng.

- Phối hợp Phòng Văn hóa và Thông tin Quận 8 báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Xây dựng kịp thời xử lý theo thẩm quyền các vướng mắc lắp đặt, quản lý, sử dụng hộp thư tập trung, hệ thống cáp viễn thông, hệ thống thu, phát sóng trong các tòa nhà có nhiều chủ sử dụng trên địa bàn quản lý hành chính.

**3. Giao Giám đốc Trung tâm Văn hóa - Thể thao Quận 8:** Tổ chức tuyên truyền, đăng tin trên Bản tin nội dung tuyên truyền các quy định của pháp luật về kinh doanh và sử dụng dịch vụ bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện **trước ngày 30 tháng 5 năm 2021** (đính kèm tài liệu từ Phụ lục 1 đến Phụ lục 10).

**4. Giao Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Quận 8:**

- Chỉ đạo đăng tải nội dung tuyên truyền các quy định của pháp luật về kinh doanh và sử dụng dịch vụ bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện trên Trang thông tin điện tử Quận 8 **trước ngày 30 tháng 5 năm 2021** (đính kèm tài liệu từ Phụ lục 1 đến Phụ lục 10).

- Chỉ đạo thực hiện báo cáo việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn (theo Phụ lục 11) gửi Phòng Văn hóa và Thông tin Quận 8 tổng hợp báo cáo **trước ngày 01 tháng 7 năm 2021 và trước ngày 01 tháng 01 năm 2022.**

**5. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường:**

- Xây dựng kế hoạch tăng cường công tác quản lý nhà nước về bưu chính viễn thông, tần số vô tuyến điện năm 2021.

- Tổ chức tuyên truyền các quy định của pháp luật kinh doanh và sử dụng dịch vụ bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện trên hệ thống loa phát thanh và các hình thức tuyên truyền khác phù hợp với địa bàn dân cư (đính kèm tài liệu từ Phụ lục 1 đến Phụ lục 10).

- Rà soát các cơ sở kinh doanh trên lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện trên địa bàn phường quản lý trước **ngày 30 tháng 5 năm 2021** gửi về Phòng Văn hóa và Thông tin Quận 8 để tổng hợp danh sách phục vụ công tác kiểm tra.

- Phối hợp, hỗ trợ Phòng Văn hóa và Thông tin Quận 8, Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Tần số vô tuyến điện trong công tác kiểm tra (định kỳ hoặc đột xuất) và xử lý các tổ chức, cá nhân kinh doanh lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện vi phạm.



- Chỉ đạo thực hiện báo cáo việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn (theo Phụ lục 11) gửi Phòng Văn hóa và Thông tin Quận 8 tổng hợp báo cáo **trước ngày 01 tháng 7 năm 2021 và trước ngày 01 tháng 01 năm 2022.**

#### IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN:

- Tổ chức triển khai kế hoạch quản lý nhà nước về bưu chính, viễn thông tần số vô tuyến điện năm 2021.

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đợt 1: trước ngày 10 tháng 8 năm 2021.

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch năm 2021: trước ngày 10 tháng 01 năm 2022.

#### V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO:

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường chỉ đạo thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân Quận 8 (thông qua Phòng Văn hóa và Thông tin Quận 8 tổng hợp) kết quả tuyên truyền, kiểm tra, xử phạt công tác quản lý nhà nước dịch vụ bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện trên địa bàn theo mẫu tại các phụ lục sau:

- Phụ lục 11: Báo cáo việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn.

- Phụ lục 12: Báo cáo kết quả thực hiện công tác tuyên truyền.

- Phụ lục 13: Báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm tra, xử phạt.

*(Đính kèm nội dung chi tiết của 3 Phụ lục).*

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác quản lý nhà nước về bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện trên địa bàn Quận 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Quận 8. Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường triển khai thực hiện và báo cáo theo đúng tiến độ quy định. / *gph*

#### Nơi nhận:

- Sở TT&TT Tp.HCM;
- Thanh tra Sở TT&TT Tp.HCM;
- TT: QU-UBND Quận 8;
- P.VHTT Q8; P.QLĐT Q8;
- TT VH-TT Q8;
- UBND 16 phường;
- Tổ CNTT Q8;
- VP (C, PVP, Trân);
- Lưu: VT. 6

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**Nguyễn Thanh Sang**





## **Phụ lục 1**

### ***Về tuyên truyền hướng dẫn tăng cường công tác bảo đảm an toàn, an ninh trong cung ứng dịch vụ bưu chính***

***(Đính kèm Kế hoạch số 124 /KH-UBND ngày 12/5/2021)***

Để bảo đảm an toàn, an ninh trong cung ứng dịch vụ bưu chính, Sở Thông tin và Truyền thông yêu cầu các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính trên địa bàn TPHCM thực hiện nghiêm túc các nội dung sau đây:

1. Thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, như tăng cường năng lực mạng lưới, lao động, mặt bằng khai thác, phương tiện vận chuyển, an ninh hàng hóa; bố trí nhân lực hỗ trợ chăm sóc khách hàng 24/24 giờ để kịp thời lưu thoát bưu gửi, không để xảy ra tình trạng dồn ứ, mất hàng hóa, phát sinh khiếu nại của khách hàng trong thời kỳ cao điểm.

2. Cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin về danh mục vật phẩm, hàng hóa không được gửi, chấp nhận, vận chuyển qua mạng bưu chính và các quy định về điều kiện cung ứng dịch vụ bưu chính cho người sử dụng dịch vụ.

3. Tăng cường kiểm tra nội dung gói, kiện, hàng hóa trước khi chấp nhận.

4. Đình chỉ vận chuyển, phát bưu gửi có dấu hiệu vi phạm các quy định về bảo đảm an toàn, an ninh trong cung ứng dịch vụ bưu chính; thông báo kịp thời cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật, những khuyến cáo cần thiết của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, các quy trình kỹ thuật, biện pháp nghiệp vụ về bảo đảm an toàn, an ninh trong cung ứng dịch vụ bưu chính.

6. Phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện để các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ nhằm bảo đảm an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội./.



## **Phụ lục 2**

### **Về tuyên truyền các bước khi thực hiện dịch vụ Chuyển mạng giữ số (Đính kèm Kế hoạch số 124 /KH-UBND ngày 12 /5/2021)**

#### **1. Hướng dẫn thực hiện dịch vụ chuyển mạng giữ số (MNP)**

##### **- Bước 1:** Thuê bao gửi yêu cầu chuyển mạng giữ số.

Thuê bao muốn chuyển đến mạng **MobiFone** có một số kênh gửi yêu cầu chuyển mạng giữ số như: tổng đài hỗ trợ miễn phí 1800.1090; trang web [chuyenmang.mobifone.vn](http://chuyenmang.mobifone.vn); hoặc qua ứng dụng My MobiFone; hoặc đến trực tiếp cửa hàng, đại lý MobiFone.

Thuê bao muốn chuyển đến mạng **Viettel** có một số kênh gửi yêu cầu chuyển mạng giữ số như: tổng đài hỗ trợ miễn phí 1800.8098; trang web [viettel.vn/chuyenmanggiuso](http://viettel.vn/chuyenmanggiuso); hoặc qua ứng dụng My Viettel trên di động; hoặc đến trực tiếp các cửa hàng, điểm giao dịch Viettel.

Thuê bao muốn chuyển đến mạng **VinaPhone** có một số kênh gửi yêu cầu chuyển mạng giữ số bao gồm: tổng đài hỗ trợ miễn phí 1800.1091 nhánh số 5; hoặc trang web [chuyenmang.vinaphone.com.vn](http://chuyenmang.vinaphone.com.vn); hoặc đến trực tiếp các cửa hàng, đại lý VinaPhone.

Thuê bao muốn chuyển đến mạng **Vietnamobile** có một số kênh gửi yêu cầu chuyển mạng giữ số bao gồm: tổng đài hỗ trợ 0921667667; hoặc trang web [vietnamobile.com.vn/chuyen-mang-giu-so](http://vietnamobile.com.vn/chuyen-mang-giu-so); hoặc đến trực tiếp các cửa hàng, đại lý Vietnamobile

- **Bước 2:** Thuê bao làm thủ tục chuyển mạng giữ số ở cửa hàng, điểm giao dịch nhà mạng chuyển đến, hoặc chờ làm thủ tục ở nhà theo đăng ký với nhà mạng ở Bước 1.

- **Bước 3:** Thuê bao nộp cước phí chuyển mạng (Theo quy định hiện hành và chính sách từng nhà mạng) và nhận SIM trắng.

- **Bước 4:** Thuê bao gửi tin nhắn đăng ký đến Trung tâm chuyển mạng quốc gia bằng cách soạn YCCM gửi 1441 (miễn phí).

- **Bước 5:** Thuê bao đợi nhận thông báo kết quả chuyển mạng qua tin nhắn. Nếu được duyệt, thuê bao sẽ nhận được lịch chuyển mạng của Trung tâm chuyển mạng quốc gia. Nếu chưa được duyệt thành công, thuê bao sẽ nhận được thông báo lý do từ chối và cần ra cửa hàng của nhà mạng chuyển đến hoàn thành thủ tục.

- **Bước 6:** Sau các bước trên, thuê bao đã có thể lắp SIM mới nhận được để sử dụng theo lịch thông báo của Trung tâm chuyển mạng quốc gia.

#### **2. Hướng dẫn hủy dịch vụ chuyển mạng giữ số**

Trong trường hợp thuê bao muốn hủy yêu cầu chuyển mạng. Trước thời điểm trung tâm chuyển mạng quốc gia chuyển tiếp bản tin sẵn sàng xử lý chuyển mạng của nhà mạng, chuyển đến cho nhà mạng chuyển đi, thuê bao nhắn tin SMS với cú pháp: HUYSM đến đầu số 1441. Khi đó Trung tâm chuyển mạng sẽ nhắn tin thông báo hủy chuyển mạng thành công đến thuê bao đã yêu cầu chuyển mạng.

**3. Mọi khiếu nại liên quan đến quá trình thực hiện dịch vụ chuyển mạng giữ số trên địa bàn TPHCM được Sở Thông tin và Truyền thông tiếp nhận và giải quyết thông qua địa chỉ email: [sttt@tphcm.gov.vn](mailto:sttt@tphcm.gov.vn). Hoặc gọi điện thoại phản ánh trực tiếp đến số 18006099 (miễn phí).**





### **Phụ lục 03**

## ***Về tuyên truyền các quy định liên quan đến công tác quản lý việc mua bán SIM và đăng ký thông tin thuê bao di động***

*(Đính kèm Kế hoạch số 124 /KH-UBND ngày 12/3/2021)*

### **I. TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI DÂN KHI SỞ HỮU SIM DI ĐỘNG**

1. Xuất trình giấy tờ tùy thân có liên quan như Chứng minh thư/Thẻ căn cước/Hộ chiếu khi thực hiện đăng ký lại thông tin thuê bao, bổ sung thông tin thuê bao, đăng ký SIM mới; Cho phép giao dịch viên chụp ảnh khuôn mặt để lưu hồ sơ; Ký tên chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của giấy tờ đã xuất trình.

2. Người dân chỉ được sử dụng SIM di động cho bản thân mình, con đẻ hoặc con nuôi dưới 14 tuổi và những người thuộc quyền giám hộ của mình theo quy định pháp luật; Người dân được phép sử dụng SIM di động cho các thiết bị dùng cho bản thân mình hoặc gia đình mình.

3. Người dân phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc sử dụng các SIM di động đã được cung cấp. Trong mọi trường hợp khi không sử dụng SIM di động đã đăng ký, người dân phải thực hiện thủ tục chuyển quyền sử dụng SIM di động hoặc yêu cầu nhà mạng ngừng cung cấp dịch vụ, thu hồi SIM di động đã cấp.

4. Trường hợp người dân không thực hiện thủ tục đăng ký lại thông tin thuê bao theo yêu cầu sẽ bị tạm dừng cung cấp dịch vụ (01 chiều sau 15 ngày, 02 chiều sau 15 ngày kế tiếp) và bị thu hồi số thuê bao sau 60 ngày kể từ ngày đầu tiên nhà mạng gửi thông báo **YÊU CẦU CHỦ THUÊ BAO ĐĂNG KÝ LẠI THÔNG TIN THUÊ BAO**.

5. Trường hợp người dân chuyển quyền sử dụng SIM mà không thực hiện thủ tục chuyển quyền hoặc có hành vi giả mạo; sử dụng giấy tờ của các cá nhân khác để mua SIM di động sẽ bị ngừng cung cấp dịch vụ viễn thông từ 10 tháng đến 12 tháng.

### **II. QUY ĐỊNH VỀ BÁN – LƯU THÔNG SIM DI ĐỘNG**

1. Mọi hành vi bán, lưu thông SIM di động chỉ được thực hiện khi cá nhân/tổ chức đó đã được doanh nghiệp viễn thông ký **hợp đồng ủy quyền** giao kết hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung.

2. Phạt từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với các hành vi:

a) Bán SIM thuê bao di động khi không được doanh nghiệp viễn thông di động ký hợp đồng ủy quyền giao kết hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung;

b) Bán, lưu thông trên thị trường SIM thuê bao đã được nhập sẵn thông tin thuê bao, kích hoạt sẵn dịch vụ di động cho SIM thuê bao nhưng chưa thực hiện hoặc chưa hoàn thành việc giao kết hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung;

d) Mua bán, trao đổi hoặc sử dụng SIM đa năng, thiết bị có chức năng kích hoạt sẵn dịch vụ cho SIM thuê bao không cần phải bẻ SIM để nhập sẵn thông tin thuê bao, kích hoạt sẵn dịch vụ di động trả trước cho SIM thuê bao./.





#### **Phụ lục 4**

### ***Về tuyên truyền việc quản lý và sử dụng các dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động***

*(Đính kèm Kế hoạch số 124 /KH-UBND ngày 12/5/2021)*

Theo quy định pháp luật hiện hành, các nhà cung cấp dịch vụ nội dung qua tin nhắn phải nhận được sự đồng ý của người sử dụng mới được phép kích hoạt cung cấp dịch vụ. Nhà cung cấp dịch vụ cũng được quyền sử dụng nhiều phương thức khác nhau để quảng cáo dịch vụ như: nhắn tin quảng cáo trực tiếp theo cú pháp, quảng cáo trên website, quảng cáo qua báo đài..., nội dung quảng cáo phải phản ánh đầy đủ thông tin về giá cước và cách thức sử dụng.

Để không bị mất tiền trong tài khoản khi đăng ký kích hoạt các gói dịch vụ nội dung nhưng không chú ý hoặc không biết, người dân cần lưu ý các trường hợp sau:

#### **1. Không mua SIM thuê bao di động đã được kích hoạt sẵn (SIM rác)**

SIM thuê bao di động đã kích hoạt là SIM có thông tin thuê bao không chính xác. Do đó, người dân khi mua SIM đã kích hoạt để sử dụng sẽ không được pháp luật bảo vệ trong trường hợp phát sinh các nội dung khiếu nại, khiếu kiện về dịch vụ viễn thông nói chung và dịch vụ nội dung qua tin nhắn nói riêng. Nghiêm trọng hơn, người dân sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính khi cố tình mua, bán SIM thuê bao di động đã kích hoạt.

#### **2. Thường xuyên kiểm tra các ứng dụng dịch vụ nội dung đang được cài trên điện thoại**

Bằng cách nhắn tin theo cú pháp gửi đến các doanh nghiệp viễn thông di động (*miễn phí*):

- MobiFone: soạn **KT gửi 994**
- VinaPhone: soạn **TK gửi 123**
- Viettel: soạn **TC gửi 1228**
- Vietnamobile: soạn **KTDV gửi 345**

#### **3. Trường hợp người dân muốn hủy dịch vụ:**

Gọi điện tới tổng đài chăm sóc khách hàng của doanh nghiệp viễn thông di động (*miễn phí*) yêu cầu hủy dịch vụ: MobiFone (tổng đài 18001090), Vinaphone (tổng đài 18001091), Viettel (tổng đài 18008198)/.



## **Phụ lục 5**

### ***Hướng dẫn ngăn chặn tin nhắn rác, cuộc gọi rác*** ***(Đính kèm Kế hoạch số 124 /KH-UBND ngày 12/5/2021)***

Theo Nghị định 91/2020/NĐ-CP ngày 14/8/2020 của Chính phủ quy định chống tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác, Cục An toàn thông tin (Bộ TT&TT) là nơi chịu trách nhiệm xây dựng, duy trì và vận hành hệ thống quản lý Danh sách không quảng cáo (DoNotCall). Điều này được thực hiện thông qua hệ thống **tổng đài 5656**.

Ngoài việc là nơi đăng ký Danh sách không nhận quảng cáo, tổng đài 5656 còn là nơi để người dân phản ánh về các cuộc gọi rác, tin nhắn rác không mong muốn.

Để tương tác với hệ thống tổng đài 5656, người dân đang sử dụng điện thoại di động cần soạn tin nhắn (*miễn phí cước viễn thông*) theo các cú pháp nhắn tin như sau:

#### **1. Phản ánh cuộc gọi rác:**

V [nguồn phát tán] [Nội dung cuộc gọi rác] gửi 5656

#### **2. Phản ánh tin nhắn rác:**

S [nguồn phát tán] [Nội dung cuộc gọi rác] gửi 5656

#### **3. Đăng ký vào Danh sách không nhận quảng cáo:**

DK DNC gửi 5656

#### **4. Rút khỏi Danh sách không nhận quảng cáo:**

HUY DNC gửi 5656

#### **5. Gửi bản sao tin nhắn quảng cáo:**

FW [Nội dung bản sao tin quảng cáo] gửi 5656./.





## **Phụ lục 06**

***Về quy định Thời gian đóng, mở cửa; quyền và nghĩa vụ; xử lý vi phạm hành chính của đại lý internet và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng***  
(Đính kèm Kế hoạch số 124 /KH-UBND ngày 12/4/2021)

### **I. Quy định về thời gian hoạt động của đại lý Internet và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:**

- Đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập Internet được phép hoạt động hàng ngày từ 08 giờ sáng đến 22 giờ đêm hàng ngày. Chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng không được hoạt động từ 22 giờ đêm đến 08 giờ sáng hôm sau.

- Thời gian hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và điểm công cộng khác không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử tuân theo giờ mở, đóng cửa của địa điểm kinh doanh.

- Tất cả các đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng phải niêm yết công khai thời gian mở, đóng cửa hoạt động hàng ngày tại địa điểm kinh doanh.

### **II. Quyền và nghĩa vụ:**

- Khoản 2 Điều 1 Nghị định 27/2018/NĐ-CP quy định quyền, nghĩa vụ của Đại lý Internet; Chủ điểm truy nhập Internet công cộng; Điều 9 Nghị định 72/2013/NĐ-CP quy định quyền, nghĩa vụ của Chủ điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và các điểm công cộng khác khi cung cấp dịch vụ truy nhập Internet có thu cước; Chủ điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và các điểm công cộng khác khi cung cấp dịch vụ truy nhập Internet không thu cước.

- Điều 36 Nghị định 72/2013/NĐ-CP và Khoản 41 Điều 1 Nghị định 27/2018/NĐ-CP quy định quyền và nghĩa vụ của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng. Lưu ý, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng phải có bảng niêm yết danh sách cập nhật các trò chơi G1 đã được phê duyệt nội dung, kịch bản tại điểm cung cấp dịch vụ kèm theo phân loại trò chơi theo độ tuổi (thông tin được cập nhật từ trang thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông: [www.mic.gov.vn](http://www.mic.gov.vn) > Số liệu báo cáo > Danh sách cấp phép > Lĩnh vực báo chí > Danh sách các trò chơi được cấp quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản).

### **III. Quy định về xử phạt vi phạm hành chính:**

- Điều 35, Nghị định 15/2020/NĐ-CP quy định phạt từ 600.000 đồng đến 10.000.000 đồng, áp dụng hình thức xử phạt bổ sung đối với các hành vi vi phạm các quy định về điểm truy nhập Internet công cộng.

- Điều 105, Nghị định 15/2020/NĐ-CP quy định phạt từ 1.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng, áp dụng hình thức xử phạt bổ sung đối với các hành vi vi phạm các quy định về điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng./.



## **Phụ lục 7**

*Về nội dung tuyên truyền lĩnh vực tần số vô tuyến điện  
(Đính kèm Kế hoạch số 124 /KH-UBND ngày 12/5/2021)*

### **CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TẦN SỐ VÔ TUYẾN ĐIỆN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

#### **1. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Địa chỉ: 59 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028.3520.2727 Fax: 028.3520.2424
- Website: [ict-hcm.gov.vn](http://ict-hcm.gov.vn)

#### **2. Trung tâm Tần số Vô tuyến điện khu vực II**

- Địa chỉ: Lô 6 – Khu E, khu đô thị An Phú An Khánh, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028.3740.4179
- Website: [rfd.gov.vn](http://rfd.gov.vn); [cuctanso.vn](http://cuctanso.vn)

### **NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ SẢN XUẤT, KINH DOANH VÀ SỬ DỤNG TẦN SỐ, THIẾT BỊ VÔ TUYẾN ĐIỆN**

#### **I. Sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện**

1. Theo quy định của Luật Tần số vô tuyến điện các tổ chức, cá nhân sử dụng tần số vô tuyến điện, thiết bị vô tuyến điện phải có giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện tương ứng.

Một số loại thiết bị vô tuyến điện đang được lưu thông và sử dụng phổ biến:

- Máy bộ đàm (HF, VHF, UHF);
- Máy bộ đàm và máy chủ (repeater);
- Hệ thống truyền thanh không dây; Thiết bị phát thanh AM, FM,...

Một số đơn vị, dịch vụ thường sử dụng thiết bị vô tuyến điện:

- Cơ quan công sở, trường học, bệnh viện,...;
- Dịch vụ nhà hàng, khách sạn, cà phê, karaoke;
- Dịch vụ bảo vệ, giữ xe, xây dựng công trình;
- Tự điểm vui chơi giải trí, công trường, nông trường (*quy mô lớn*) có gắn hệ thống truyền thanh không dây, thiết bị phát thanh AM, FM,...

2. Điều 16 Thông tư số 05/2015/TT-BTTTT ngày 23/3/2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thủ tục cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ.



3. Điểm b khoản 3 điều 58 Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định: Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện không có giấy phép (thiết bị vô tuyến điện có công suất phát sóng lớn hơn 15W và nhỏ hơn hoặc bằng 100W).

Hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

## **II. Sản xuất, kinh doanh thiết bị vô tuyến điện**

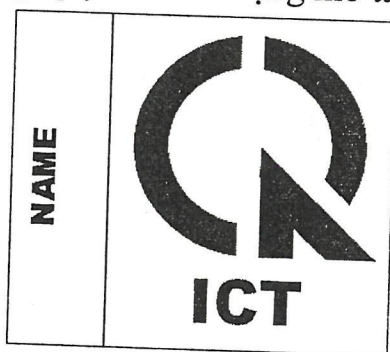
1. Khoản 1 điều 4 Thông tư số 42/2016/TT-BTTTT ngày 26/12/2016 và Thông tư số 30/2011/TT-BTTTT ngày 31/10/2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định: Các tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu thiết bị vô tuyến điện thuộc danh mục thiết bị vô tuyến điện có khả năng gây nhiễu có hại (máy bộ đàm) trước khi đưa vào lưu thông trên thị trường hoặc sử dụng phải thực hiện việc chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy và sử dụng dấu hợp quy.

2. Khoản 2 điều 68 Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi sản xuất hoặc nhập khẩu thiết bị vô tuyến điện thuộc Danh mục thiết bị vô tuyến điện có khả năng gây nhiễu có hại nhưng không thực hiện chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy, sử dụng dấu hợp quy trước khi đưa vào lưu thông trên thị trường.

Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi thiết bị vô tuyến điện đang lưu thông trên thị trường vi phạm quy định.

## **III. Quy định về dấu hợp chuẩn hợp quy trên thiết bị:**

1. **Hình dạng:** Dấu hợp quy có hình dạng mô tả tại Hình 1



Hình 1 – Hình dạng của dấu hợp quy

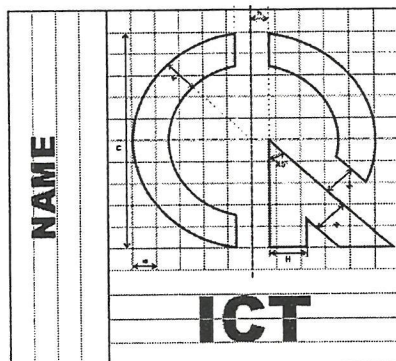
### **2. Nội dung:**

- ICT: Tên viết tắt tiếng Anh của lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông.

- NAME: Thông tin quản lý do tổ chức, cá nhân đăng ký với Cơ quan tiếp nhận công bố hợp quy.

### **3. Kích thước cơ bản:**

Kích thước cơ bản để thiết kế dấu hợp quy như Hình 2:



Chú thích:  $H = 1,5 a$

$h = 0,75a$

$C = 10a$

#### IV. Những điều cần biết về kinh doanh và sử dụng thiết bị điện thoại không dây (mẹ bông con) chuẩn DECT 6.0

1. Theo kết quả đo đạc, kiểm tra, kiểm soát sóng vô tuyến điện của cơ quan chức năng cho thấy: Hiện nay trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh có một số tổ chức, cá nhân đang sử dụng máy điện thoại không dây kéo dài (dạng mẹ bông con) chuẩn DECT 6.0 không hợp quy chuẩn có xuất xứ từ các khu vực Mỹ - La tinh, Trung Quốc, Nhật được nhập khẩu không chính thức vào Việt Nam dưới hình thức hàng nhập lậu, xách tay không qua kiểm soát của hải quan, không được đăng kiểm, công bố hợp chuẩn hợp quy. Các thiết bị này khi hoạt động thường gây ra tình trạng can nhiễu, kém chất lượng cho hệ thống điện thoại di động ở Việt Nam, cụ thể là gây ảnh hưởng đến hệ thống mạng 3G băng tần 1900MHz-1930MHz của Công ty thông tin di động Mobi-Fone đã được cấp phép hoạt động đúng quy định pháp luật.

Tại Việt Nam, mọi tổ chức, cá nhân chỉ được sử dụng điện thoại không dây kéo dài đã được hợp chuẩn theo quy định của Nhà nước tại Thông tư số Thông tư số 46/2016/TT-BTTTT ngày 26/12/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Điểm a Khoản 3 Điều 71 Nghị định 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định: Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng thiết bị vô tuyến điện gây nhiễu có hại do không bảo đảm các quy chuẩn kỹ thuật hoặc không đúng các quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đối với Mạng viễn thông di động, mạng viễn thông dùng riêng, mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ.

Hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm quy định./.





## **Phụ lục 8**

### ***Về nội dung tuyên truyền trạm BTS không gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người***

*(Đính kèm Kế hoạch số 124 /KH-UBND ngày 12/5/2021)*

#### **1. Quy định về các tiêu chuẩn kỹ thuật**

Bộ Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Tiêu chuẩn, Quy chuẩn về phơi nhiễm điện từ trường của trạm BTS trên cơ sở tham khảo các tiêu chuẩn quốc tế và khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới gồm:

- Tiêu chuẩn TCVN3718-1:2005 của Bộ Khoa học và Công nghệ về quản lý an toàn bức xạ tăng số radio Mức phơi nhiễm trong dải tần từ 3Khz đến 300Ghz.

- Quy chuẩn QCVN 08:2010/BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông về phơi nhiễm trường điện từ của các trạm gốc điện thoại di động mặt đất công cộng nhằm đánh giá mức độ phơi nhiễm quy định trong TCVN 3718-1:2005.

Như vậy, khi đưa vào vận hành, khai thác trạm BTS, doanh nghiệp viễn thông phải tuân thủ mức phơi nhiễm điện từ theo quy định của TCVN 3718-1:2005, quy định này được đánh giá là khắc khe hơn so với nhiều nước trên thế giới.

#### **2. Quy định về quy trình đo kiểm định**

Thực hiện theo các Thông tư sau của Bộ Thông tin và Truyền thông:

- Thông tư số 07/2020/TT-BTTTT ngày 13/4/2020 quy định về kiểm định thiết bị viễn thông và đài vô tuyến điện;

- Thông tư số 08/2020/TT-BTTTT ngày 13/4/2020 về ban hành danh mục và quy trình kiểm định thiết bị viễn thông, đài vô tuyến điện bắt buộc kiểm định;

Theo quy định tại Thông tư số 07/2020/TT-BTTTT, Thông tư số 08/2020/TT-BTTTT thì sau khi triển khai lắp đặt các trạm BTS, các doanh nghiệp thông tin di động phải thực hiện đo kiểm định về trường điện từ cho các trạm BTS do các tổ chức được Bộ Thông tin và Truyền thông chứng nhận thực hiện và chu kỳ tái kiểm định 5 năm/lần. Nếu các trạm BTS sau khi kiểm định tuân thủ theo TCVN 3718-1:2005 thì sẽ được cấp giấy chứng nhận hoạt động. Các trạm BTS khi được cấp giấy chứng nhận hoạt động đảm bảo mức giới hạn về phơi nhiễm trường điện từ là an toàn, không ảnh hưởng đến sức khỏe người dân sống xung quanh trạm.

Để hiểu thêm về ảnh hưởng phơi nhiễm sóng điện từ của các trạm BTS, người dân có thể truy cập trang thông tin điện tử của Cục Viễn thông tại địa chỉ: <http://vnta.gov.vn/doanhnghiep/trang/tinchitiet.aspx?tinTucID=24101/>.





## Phụ lục 9

### ***Về nội dung tuyên truyền Cổng thông tin 1022***

*(Đính kèm Kế hoạch số 124 /KH-UBND ngày 12/5/2021)*

Cổng thông tin tiếp nhận và giải đáp thông tin cho người dân, doanh nghiệp, tổ chức (Cổng thông tin 1022) đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 11/01/2019, đây là cơ sở quan trọng để Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp các đơn vị mở rộng Cổng thông tin 1022 thành Cổng thông tin tiếp nhận và giải đáp thông tin cho người dân, doanh nghiệp và tổ chức.

Cổng thông tin 1022 là cổng thông tin tích hợp các dịch vụ đường dây nóng hỏi đáp của các đơn vị quản lý hành chính và đơn vị sự nghiệp công, cung cấp thông tin về dịch vụ công của các cơ quan nhà nước và kênh giao tiếp được sắp xếp theo nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

Hệ thống được xây dựng và hình thành trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin để liên thông, kết nối và cung cấp thông tin, dữ liệu, dịch vụ liên ngành cho người dân doanh nghiệp, giúp người dân, doanh nghiệp và tổ chức tìm kiếm dịch vụ và thực hiện giao dịch với các cơ quan nhà nước một cách thuận tiện nhất theo định hướng Một cửa điện tử trên môi trường mạng.

Cổng thông tin 1022 là một bộ phận cấu thành để xây dựng Trung tâm Điều hành đô thị thông minh: nơi tổng hợp tất cả các nguồn thông tin, dữ liệu hàng ngày của thành phố trên tất cả các lĩnh vực, qua đó giúp ứng cứu, xử lý tình huống và giúp lãnh đạo các cấp điều hành một cách tổng thể.

Cổng thông tin 1022 là nơi tiếp nhận, xử lý và giải đáp thông tin cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp về sự cố hạ tầng kỹ thuật, giao thông công cộng, y tế, vệ sinh môi trường, cây xanh, chiếu sáng, cấp thoát nước đô thị, viễn thông, điện lực, trật tự đô thị, Covid-19, tiếng ồn đô thị, thông tin phản ánh đến lãnh đạo thành phố...và nhiều lĩnh vực khác theo chỉ đạo của thành phố.

Cổng thông tin 1022 được vận hành theo Quyết định 1478/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý và phản hồi thông tin trên Cổng thông tin 1022.

Hệ thống hiển thị thông tin liên quan của đô thị bằng số liệu, hình ảnh, video, biểu đồ, bản đồ số,... để hỗ trợ các cấp quản lý, lãnh đạo thành phố ra quyết định kịp thời trong quản lý đô thị. Tiếp nhận các thông tin góp ý, phản ánh hoặc đề nghị hỗ trợ của các tổ chức, công dân từ đó có tư vấn, cung cấp thông tin hoặc điều phối các lực lượng xử lý kịp thời.

Cổng thông tin 1022 là nền tảng thu nhận, tích hợp, phân tích dữ liệu lớn và chia sẻ dữ liệu toàn thành phố.

**Để giao tiếp với cổng thông tin 1022**, người dân, tổ chức, doanh nghiệp có thể liên hệ thông qua 01 trong 5 cách sau:

- Gọi điện thoại đến số: 1022
- Tải ứng dụng tổng đài 1022
- Truy cập vào trang web: <https://1022.tphcm.gov.vn/>
- Fanpage: fb/1022tphcm.gov.vn
- Gửi email vào hộp thư điện tử: [1022@tphcm.gov.vn](mailto:1022@tphcm.gov.vn)

Cổng thông tin 1022 là nơi tiếp nhận 24/7 các phản ánh của người dân, doanh nghiệp và tổ chức./.

***Đường dẫn tải ứng dụng “Tổng đài 1022”***

Hệ điều hành Apple iOS (*iPhone*)



Hệ điều hành Android

(*Samsung, Bphone, Xiaomi, Vsmart, Vivo, Oppo, ...*)





## **Phụ lục 10**

### ***Về nội dung tuyên truyền về hệ thống tổng đài khẩn cấp liên thông***

**113 – 114 – 115**

***(Đính kèm Kế hoạch số 124 /KH-UBND ngày 12/5/2021)***

Nhằm hỗ trợ và phục vụ tốt hơn cho người dân trong các trường hợp khẩn cấp, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp cùng các đơn vị liên quan triển khai hệ thống tổng đài khẩn cấp liên thông 113 – 114 – 115.

Hiện nay, người dân không cần phải nhớ chức năng của từng số điện thoại riêng lẻ như 113 cho các tình huống mất an ninh trật tự, 114 cho các trường hợp cháy nổ cứu nạn cứu hộ, 115 cho các trường hợp cần cấp cứu y tế. Tại Thành phố Hồ Chí Minh, người dân chỉ cần gọi đến một trong các đầu số điện thoại khẩn cấp 113, 114 hoặc 115 đều sẽ được hỗ trợ.

Ngoài ra, người dân còn có thể cài đặt ứng dụng HCMC EOC trên điện thoại thông minh sử dụng hệ điều hành Apple iOS và Android để liên hệ với các tổng đài khẩn cấp. Khi người dân gọi các đầu số điện thoại khẩn cấp thông qua ứng dụng HCMC EOC, các đơn vị ứng cứu khẩn cấp sẽ ngay lập tức nhận được vị trí của điện thoại, giúp rút ngắn thời gian điều động các lực lượng chức năng tiếp cận hiện trường.

Đối với các lực lượng chức năng, việc đưa vào vận hành hệ thống tổng đài khẩn cấp liên thông đã mang đến nhiều tính năng nâng cao như định vị tự động vị trí người gọi, ghi âm toàn bộ nội dung trao đổi, chia sẻ và liên thông cuộc gọi giữa các đơn vị, được trang bị bản đồ số với các lớp dữ liệu gắn với nguồn lực hỗ trợ (trạm cấp cứu vệ tinh, nguồn nước chữa cháy, xe cấp cứu,...) và nhiều tính năng phân tích, báo cáo thống kê dữ liệu nâng cao khác.

Hệ thống tổng đài khẩn cấp liên thông 113 – 114 – 115 tại Thành phố Hồ Chí Minh là hệ thống đầu tiên và duy nhất được triển khai tại Việt Nam, với định hướng hình thành hệ thống tiếp nhận và xử lý thông tin khẩn cấp tập trung theo mô hình 911 của Hoa Kỳ hay 112 của Châu Âu. Hệ thống tổng đài khẩn cấp liên thông 113 – 114 – 115 là một trong những hệ thống cấu thành của Trung tâm điều hành đô thị thông minh, một trong bốn trụ cột của Đề án xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh./.



***Đường dẫn tải ứng dụng HCMC EOC***

Hệ điều hành Apple iOS (*iPhone*)



Hệ điều hành Android

(*Samsung, Bphone, Xiaomi, Vsmart, Vivo, Oppo, ...*)



Phụ lục 11

Mẫu báo cáo việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích  
(Đính kèm Kế hoạch số 124.../KH-UBND ngày 12/5/2021)

UBND .....

Phòng .....

**BÁO CÁO**

Việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích  
(định kỳ ngày 5 tháng 7 và ngày 5 tháng 01 hàng năm)

**I. Kết quả tuyên truyền**

| STT | Nội dung tuyên truyền | Số lần tuyên truyền | Cách thức tuyên truyền |
|-----|-----------------------|---------------------|------------------------|
| 1   |                       |                     |                        |
| ... |                       |                     |                        |

**II. Số lượng hồ sơ đã được tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích**

| STT | Tên thủ tục hành chính | Số lượng hồ sơ |             | Ghi chú |
|-----|------------------------|----------------|-------------|---------|
|     |                        | Tiếp nhận      | Trả kết quả |         |
| 1   |                        |                |             |         |
| ... |                        |                |             |         |

**III. Khó khăn, vướng mắc**

**IV. Kế hoạch thực hiện kỳ tới**

Nơi nhận:  
- Sở TTTT.

Ngày      tháng      năm  
(Ký tên và đóng dấu)





**Phụ lục 12**

**Mẫu báo cáo công tác tuyên truyền**

(Đính kèm Kế hoạch số 124 /KH-UBND ngày 12/5/2021)

UBND .....

Phòng .....

**BÁO CÁO**

Về công tác tuyên truyền các quy định pháp luật liên quan đến việc cung cấp và sử dụng dịch vụ bưu chính - viễn thông - tần số vô tuyến điện.

(định kỳ ngày 5 của tháng đầu tiên của quý III, quý IV)

**Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông**

**I. Hình thức tuyên truyền (tổ chức hội nghị/ phát tờ rơi/ dùng loa phát thanh...)**

1. Phụ lục 1: Tuyên truyền việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn, an ninh trong cung ứng dịch vụ bưu chính
2. Phụ lục 2: Tuyên truyền các bước khi thực hiện dịch vụ Chuyển mạng giữ số.
3. Phụ lục 3: Tuyên truyền các quy định liên quan đến công tác quản lý việc mua bán SIM và đăng ký thông tin thuê bao di động.
4. Phụ lục 4: Tuyên truyền về việc quản lý và sử dụng các dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động.
5. Phụ lục 5: Tuyên truyền về cách ngăn chặn tin nhắn rác, cuộc gọi rác
6. Phụ lục 6: Tuyên truyền về quy định thời gian đóng, mở cửa; quyền và nghĩa vụ; xử lý vi phạm hành chính của đại lý Internet và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.
7. Phụ lục 7: Tuyên truyền những quy định về việc sản xuất, kinh doanh và sử dụng tần số, thiết bị vô tuyến điện.
8. Phụ lục 8: Về nội dung tuyên truyền trạm BTS không gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người.
9. Phụ lục 9: Về nội dung tuyên truyền Cổng thông tin 1022.
10. Phụ lục 10: Về nội dung tuyên truyền về mạng thông tin đại chúng cấp nền tảng
10. 113 – 114 - 115.

**II. Kế hoạch thực hiện trong kỳ tiếp theo**

**Nơi nhận:**

- Như trên.

Ngày      tháng      năm  
(Chức danh/ đơn vị, Ký tên và đóng dấu)



[illegible]

| B. Viên thông                 | Vi phạm quy định về giá cước viên thông                                | Vi phạm quy định về khuyến mại đối với dịch vụ viên thông, hàng hóa viên thông chuyên dùng                                                                    |                                                                                                                                    |                                                                                               |                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                     | Các lỗi vi phạm khác theo quy định                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                     |  |
|-------------------------------|------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                               | Không niêm yết giá cước dịch vụ viên thông                             | Áp dụng giá cước, khung giá cước dịch vụ viên thông công ích, giá cước kết nối không đúng giá cước, khung giá cước do Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định | Thực hiện chương trình khuyến mại không đúng ngày thông báo/dăng ký                                                                | Thực hiện chương trình khuyến mại nhiều hơn số ngày thông báo/dăng ký                         | Thực hiện chương trình khuyến mại mức khuyến mại đã thông báo/ đăng ký                                                 | Thực hiện chương trình khuyến mại không đúng đối tượng khuyến mại đã thông báo/ đăng ký                                                                                                             | Thực hiện chương trình khuyến mại không đúng với nội dung đã thông báo/dăng ký                                                                                                                      | Không phải là doanh nghiệp viễn thông hoặc không được doanh nghiệp viễn thông thuê nhưng thực hiện khuyến mại dịch vụ, hàng hóa viễn thông chuyên dùng | ....                                                                                                                                                                                                |  |
| 1                             | .....                                                                  |                                                                                                                                                               |                                                                                                                                    |                                                                                               |                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                     |  |
| 2                             | .....                                                                  |                                                                                                                                                               |                                                                                                                                    |                                                                                               |                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                     |  |
| ...                           |                                                                        |                                                                                                                                                               |                                                                                                                                    |                                                                                               |                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                     |  |
| C. Chung cư, tòa nhà cao tầng | Vi phạm các quy định về chia sẻ cơ sở hạ tầng viễn thông               | Vi phạm các quy định về lập và thực hiện quy hoạch công trình viễn thông thụ động                                                                             | Vi phạm các quy định về thiết kế, xây dựng, sử dụng công trình viễn thông                                                          |                                                                                               |                                                                                                                        | Vi phạm các quy định về sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                     | Các lỗi vi phạm khác theo quy định                                                                                                                     | ....                                                                                                                                                                                                |  |
|                               | Thực hiện chia sẻ cơ sở hạ tầng viễn thông mà không thông qua hợp đồng | Không chia sẻ cơ sở hạ tầng kỹ thuật theo quy định                                                                                                            | Cung cấp không đầy đủ dữ liệu về hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền | Không tổ chức thực hiện quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động sau khi được phê duyệt | Không thiết kế hoặc không lắp đặt hệ thống cáp viễn thông, điểm truy nhập trong chung cư, tòa nhà văn phòng, khách sạn | Không bố trí mặt bằng để lắp đặt cột ăng-ten, thiết bị thu, phát sóng trong chung cư, tòa nhà văn phòng, khách sạn hoặc trong công trình xây dựng công cộng nếu việc lắp đặt là khả thi về kỹ thuật | Không bảo đảm nguyên tắc người sử dụng dịch vụ được tự do lựa chọn doanh nghiệp viễn thông trong việc xây dựng các tòa nhà, công trình công cộng, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, | Cản trở trái pháp luật việc lắp đặt cáp viễn thông đi dọc đường, phố, hệ phố, cầu công và các đường giao thông                                         | Không lập quy hoạch, thiết kế hoặc không xây dựng hạ tầng kỹ thuật cho phép sử dụng chung để lắp đặt cáp và thiết bị viễn thông phù hợp với quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động đã được phê duyệt |  |
| 1                             | .....                                                                  |                                                                                                                                                               |                                                                                                                                    |                                                                                               |                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                     |  |
| 2                             | .....                                                                  |                                                                                                                                                               |                                                                                                                                    |                                                                                               |                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                     |  |
| ...                           |                                                                        |                                                                                                                                                               |                                                                                                                                    |                                                                                               |                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                     |  |

IV. Kế hoạch kiểm tra trong quý tiếp theo

Nơi nhận:  
- Như trên.

Ngày tháng năm  
(Chức danh/ đơn vị, Ký tên và đóng dấu)